TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐST- KDTM	*Đồng Hới, ngày 03 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2023/TLST - KDTM ngày 08/02/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP AC (ACB); địa chỉ: Số 442 NTMK, phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P - Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền của ông Từ Tiến P: Ông Nguyễn Đình L - Phó Giám đốc Phòng Quản lý nợ (*Theo Giấy Ủy quyền số 1285/UQ-QLN.22 ngày 05/7/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP AC (ACB)*); địa chỉ: Lầu 8 Tòa nhà ACB, 444A-446 CMTT, phường 11, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đình L: bà Nguyễn Ngọc T - Nhân viên xử lý nợ (*Theo Giấy ủy quyền số 1341/UQ-QLN.22 ngày 06/12/2022 của Phó Giám đốc Phòng Quản Lý Nợ Ngân hàng TMCP AC (ACB)*); địa chỉ: số 257 THĐ, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Ông Đào Hải N, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đào Hải N, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường NL, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, ông Nam có mặt.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về tiền gốc và lãi: Căn cứ theo thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số QBI.CN.1605.210721 ngày 18/8/2021; Hợp đồng cấp tín dụng số

QBI.CN.1608.210721 ngày 18/8/2021; Hợp đồng thế chấp tài sản số QBI.BĐCN.140.210721 ngày 18/8/2021 và Khế ước nhận nợ số: 02: 355917269 ngày 28/02/2022 được ký kết giữa Ngân hàng MCP AC với ông Đào Hải N và bà Nguyễn Thị Hồng H. Ông Đào Hải N và bà Nguyễn Thị Hồng H phải trả cho Ngân hàng TMCP AC (ACB) tính đến ngày 24/3/2023 với tổng số tiền gốc và lãi là: 548.267.579 đồng, (trong đó vốn gốc 500.000.000 đồng, lãi trong hạn 4.808.219 đồng, lãi quá hạn 43.144.521 đồng, phạt chậm trả lãi 314.839 đồng).

2.2. Thời hạn trả số tiền gốc và lãi: Hai bên đương sự thỏa thuận, thống nhất ông Đào Hải N và bà Nguyễn Thị Hồng H sẽ thanh toán hết khoản nợ như sau:

Lần 1: Đến ngày 30/3/2023 thanh toán số tiền gốc 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng chẵn*).

Lần 2: Đến ngày 30/4/2023 thanh toán số tiền gốc 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng chẵn*).

Lần 3: Đến ngày 30/5/2023 thanh toán số tiền gốc 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng chẵn*).

Lần 4: Đến ngày 30/6/2023 thanh toán số tiền gốc 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng chẵn*).

Lần 5: Đến ngày 30/7/2023 thanh toán số tiền gốc 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng chẵn*).

Lần 6: Đến ngày 30/8/2023 thanh toán hết toàn bộ số tiền gốc, lãi và lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký từ ngày 25/3/2023 đến khi trả hết nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án lập Biên bản hòa giải thành, ông Đào Hải N và bà Nguyễn Thị Hồng H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Thỏa thuận và điều kiện chung số QBI.CN.1605.210721 ngày 18/8/2021; Hợp đồng cấp tín dụng số QBI.CN.1608.210721 ngày 18/8/2021; Khế ước nhận nợ số: 02: 355917269 ngày 28/02/2022. Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số QBI.CN.1605.210721 ngày 18/8/2021; Hợp đồng cấp tín dụng số QBI.CN.1608.210721 ngày 18/8/2021; Hợp đồng thế chấp tài sản số QBI.BĐCN.140.210721 ngày 18/8/2021 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP AC (ACB) và ông Đào Hải N và bà Nguyễn Thị Hồng H cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay.

2.3. Về tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay: Trường hợp ông Đào Hải N, bà Nguyễn Thị Hồng H vi phạm thời hạn của một trong các lần trả nợ thì được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP AC (ACB) có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp của ông Đào Hải N để thu hồi toàn bộ số nợ còn lại chưa thanh toán và số tiền lãi phát sinh do chậm thi hành cho Ngân hàng, cụ thể như sau:

- Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 74, tờ bản đồ số 20, địa chỉ: Tổ dân phố 1 PV, phường BN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Đào Hải N theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở

hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 697924, số vào sổ cấp GCN: CS04229 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 14/01/2019. Ngày 22/01/2019 được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Hới xác nhận tặng cho cho ông Đào Hải N theo hồ sơ số 004229.TA.034. Tài sản thế chấp cho ACB căn cứ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số QBI.BĐCN.140.210721 ngày 18/8/2021 được công chứng tại Văn phòng công chứng Hải Vượng, số công chứng 7046; đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình ngày 18/8/2021. Cam kết thế chấp tài sản ngày 18/8/2021 được ký giữa Ngân hàng TMCP AC (ACB) với ông Đào Hải N theo đúng quy định của pháp luật để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ với khoản vay tại Ngân hàng.

- Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 75, tờ bản đồ số 20, địa chỉ: Tổ dân phố 1 PV, phường BN, thành phố H, tỉnh Quảng Bình thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Đào Hải N theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 697925, số vào sổ cấp GCN: CS04230 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 14/01/2019 cho ông Đào Hải N. Tài sản thế chấp cho ACB căn cứ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số QBI.BĐCN.140.210721 ngày 18/8/2021 được công chứng tại Văn phòng công chứng Hải Vượng, số công chứng 7046; đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình ngày 18/8/2021. Cam kết thế chấp tài sản ngày 18/8/2021 được ký giữa Ngân hàng TMCP AC (ACB) với ông Đào Hải N theo đúng quy định của pháp luật để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ với khoản vay tại Ngân hàng.

2.4. Về chi phí tố tụng: Ông Đào Hải N và bà Nguyễn Thị Hồng H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thẩm định và thanh toán cho Ngân hàng TMCP AC (ACB) số tiền 5.000.000 đồng.

2.5. Về án phí: Ông Đào Hải N và bà Nguyễn Thị Hồng H thỏa thuận chịu toàn bộ án phí tranh chấp kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 12.965.351 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ngân hàng TMCP AC (ACB) không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho TMCP AC (ACB) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.489.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 31AA/2021/0001434 ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh